

BÁO CÁO

**Tiếp thu, giải trình các ý kiến tại Báo cáo thẩm tra đối với
dự thảo Nghị quyết quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa
phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

Căn cứ ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại Báo cáo thẩm tra số 184/BC-HĐND ngày 02/12/2022. Sau khi rà soát, UBND tỉnh xin tiếp thu và báo cáo giải trình các nội dung (*chi tiết tại biểu tổng hợp kèm theo*).

Trên cơ sở các nội dung đã tiếp thu, giải trình, UBND tỉnh đã hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết theo ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh (*có dự thảo kèm theo*).

Đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua./.

(*Gửi kèm biểu tổng hợp tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý tại Báo cáo thẩm tra số 184/BC-HĐNC ngày 02/12/2022, dự thảo Nghị quyết, danh mục dự kiến quy chuẩn kỹ thuật địa phương đến năm 2030*)

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- HĐND tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- CVP, PCVP (ô. Thất);

Gửi bản giấy:

- HĐND tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Mai Anh, HÀNN, Cúc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đình Quang Tuyên

BIỂU TỔNG HỢP
tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý tại Báo cáo thẩm tra số 184/ BC-HĐNC ngày 02/12/2022
(Kèm theo Báo cáo số 800 /BC-UBND ngày 06 /12/2022 của UBND tỉnh)

STT	Góp ý, đề nghị sửa đổi bổ sung	Giải trình, tiếp thu, sửa đổi bổ sung.
1	<p style="text-align: center;">Sự cần thiết ban hành nghị quyết</p> <p>Theo báo cáo của UBND tỉnh, năm 2022 tỉnh Bắc Kạn mới đang xây dựng 01 quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, mức chi áp dụng theo Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Tài chính. UBND tỉnh dự kiến giai đoạn từ nay đến năm 2030 sẽ phát sinh khoảng 5 - 8 quy chuẩn kỹ thuật địa phương, tuy nhiên chưa cụ thể các quy chuẩn kỹ thuật địa phương, cũng như lộ trình xây dựng, ban hành các quy chuẩn kỹ thuật địa phương đến năm 2030.</p> <p>Do đó, để HĐND tỉnh có cơ sở xem xét sự cần thiết và tính khả thi khi ban hành nghị quyết, đề nghị UBND tỉnh báo cáo cụ thể về các quy chuẩn kỹ thuật địa phương, dự kiến lộ trình xây dựng, ban hành các quy chuẩn địa phương trong năm 2023 và dự kiến đến năm 2030.</p>	<p>UBND tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra và bổ sung danh mục dự kiến các QCĐP trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030 như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho sản phẩm rượu men lá thủ công (thực hiện năm 2024). 2. Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho sản phẩm Chè Shan tuyết (thực hiện năm 2025). 3. Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho sản phẩm miến dong (thực hiện năm 2026). 4. Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho các sản phẩm cam quýt (thực hiện năm 2029). 5. Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho sản phẩm hồng không hạt (thực hiện năm 2030).
2		

Về kinh phí đảm bảo thực hiện nghị quyết: Khái toán kinh phí xây dựng khoảng 1 tỷ đồng/1 quy chuẩn kỹ thuật địa phương. Tại Công văn số 2102/STC-TCHCSN ngày 30/9/2022 của Sở Tài chính về việc góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có nêu: “Số kinh phí này tương đối lớn nhưng do đây là nhiệm vụ phát sinh không thường xuyên, giai đoạn từ nay đến năm 2030 chỉ có thể phát sinh 1 hoặc 2 quy chuẩn địa phương nên trong quá trình thực hiện xây dựng quy chuẩn, Sở Tài chính sẽ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cho UBND tỉnh bố trí cân đối ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ”. Tuy nhiên, tại Tờ trình số 201/TTr-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh có dự kiến đến năm 2030 sẽ xây dựng khoảng 5 - 8 quy chuẩn địa phương (tương đương từ 5 - 8 tỷ đồng). Do đó, đề nghị UBND tỉnh báo cáo về khả năng cân đối, bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện khi nghị quyết được ban hành.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra và báo cáo như sau:

- Về kinh phí đảm bảo thực hiện nghị quyết: UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Tài chính xem xét về khả năng cân đối và bố trí kinh phí, Sở Tài chính đã có Văn bản số 2076/STC-TCHCSN ngày 6/12/2022 theo đó có nêu “*Trường hợp cần thiết phải xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật địa phương và nếu Nghị quyết được ban hành thì đơn vị cần tham mưu cho UBND tỉnh quyết định xây dựng các quy chuẩn thật sự cần thiết trong từng thời kỳ, đồng thời phối hợp tốt với các ngành được giao triển khai xây dựng quy chuẩn được giao triển khai xây dựng quy chuẩn thực hiện tiết kiệm tối đa từ bước xây dựng dự toán, đảm bảo dự toán xây dựng mỗi quy chuẩn thấp hơn 1.000 triệu đồng. Từ cơ sở đó, hàng năm, Sở Tài chính sẽ cố gắng cân đối ngân sách từ ngân sách cấp tỉnh để thực hiện Nghị quyết*”

- Qua rà soát cho thấy, dự kiến các sản phẩm đề xuất xây dựng quy chuẩn địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030 là các sản phẩm đặc sản của tỉnh Bắc Kạn có sản lượng lớn, chất lượng tốt, được thị trường ưa chuộng nhưng chưa được xây dựng quy chuẩn kỹ thuật. Dự báo các sản phẩm này dần nâng cao về quy mô sản xuất, phong phú về chủng loại sản phẩm, thị trường ngày càng mở rộng. Việc ban hành Nghị quyết là thật sự cần thiết để hoàn thiện hệ thống pháp lý làm công cụ quản lý kỹ thuật đối với các sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ và yêu cầu cụ thể về kiểm soát an toàn, môi trường cho phù hợp với đặc điểm địa lý, khí hậu, thủy văn và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc

	<p>Kạn, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước cũng như nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc thù của tỉnh Bắc Kạn.</p> <p>- Hằng năm, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương đảm bảo thiết thực, phù hợp với tình hình địa phương. Đồng thời chỉ đạo xây dựng dự toán đảm bảo đúng quy định. Trên cơ sở đó, hằng năm, sẽ cân đối ngân sách từ ngân sách cấp tỉnh để thực hiện Nghị quyết.</p>
<p>- Đối với dự thảo Nghị quyết: Ban đề nghị điều chỉnh theo hướng gọn lại, chỉ quy định đối với những nội dung chi có mức chi cụ thể và các mức chi có dẫn chiếu đến các văn bản quy phạm có liên quan, các nội dung chi quy định mức chi theo thực tế giữ nguyên theo quy định tại Thông tư số 27 (gồm các khoản 8, 12, 16 Điều 2 của dự thảo nghị quyết) thì gộp lại thành một nội dung (như dự thảo Nghị quyết kèm theo Báo cáo thẩm tra).</p>	<p>Tiếp thu ý kiến góp ý và chỉnh sửa nội dung dự thảo Nghị quyết</p>

DANH MỤC DỰ KIẾN CÁC QCKTĐP ĐẾN NĂM 2030

(Gửi kèm Báo cáo số: 800 /BC-UBND ngày 06 /12/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tên quy chuẩn kỹ thuật địa phương	Lộ trình thực hiện
1	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho sản phẩm rượu thủ công men lá	Năm 2024
2	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho sản phẩm chè Shan tuyết	Năm 2025
3	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về sản phẩm miến dong	Năm 2026
4	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho các sản phẩm cam quýt	Năm 2029
5	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương cho sản phẩm hồng không hạt	Năm 2030

Số: /2022/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 12 năm 2022

DỰ THẢO LẦN 6

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ ban quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật; Quyết định số 815/QĐ-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ trưởng Bộ tài chính về việc đính chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật;

Xét Tờ trình số 201/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số 184/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương (viết tắt là **QCĐP**) trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xây dựng QCĐP theo quy định của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật. Cơ quan nhà

nước khi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở để áp dụng trong hoạt động của cơ quan đơn vị mình được áp dụng các mức chi có nội dung chi tương ứng tại Nghị quyết này.

Điều 2. Mức chi xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương

1. Chi công lao động thuê ngoài đối với cán bộ, chuyên gia trực tiếp xây dựng dự thảo QCDP (nếu có): Mức chi 14.000.000 đồng/01 dự thảo đối với QCDP không cần phải khảo sát, khảo nghiệm; mức chi 31.500.000 đồng/01 dự thảo đối với QCDP cần phải khảo sát, khảo nghiệm.

2. Chi lập dự án QCDP trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, mức chi 1.050.000 đồng/01 dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Chi xây dựng thuyết minh dự thảo QCDP, tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo QCDP: Áp dụng định mức chi tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 của Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Điều 1 Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số điều tại Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

4. Chi cho công tác nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng, nghiên cứu tài liệu kỹ thuật, xây dựng báo cáo phân tích kết quả điều tra, khảo sát, khảo nghiệm, thử nghiệm phục vụ cho việc xây dựng QCDP: Áp dụng định mức chi tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 của Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Điều 1 Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số điều tại Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

5. Chi thuê chuyên gia trong nước: Áp dụng định mức quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số điều tại Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

6. Chi thuê chuyên gia nước ngoài: Trong trường hợp phát sinh nhu cầu thuê chuyên gia nước ngoài, đơn vị căn cứ nội dung yêu cầu công việc thuê chuyên gia thực hiện thương thảo mức tiền thuê chuyên gia, thuyết minh rõ kết quả của việc thuê chuyên gia, tiêu chí đánh giá kết quả thuê chuyên gia. Tổng dự

toán kinh phí thuê chuyên gia nước ngoài không vượt quá 30% tổng dự toán kinh phí của dự án xây dựng QCĐP.

7. Chi lấy ý kiến nhận xét của thành viên Ban biên soạn hoặc tổ biên soạn xây dựng QCĐP, của các chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo QCĐP: Mức chi là 350.000 đồng cho một thành viên đối với mỗi dự thảo QCĐP.

8. Chi tổ chức hội thảo khoa học, hội nghị chuyên đề, tham gia góp ý cho dự thảo QCĐP, mức chi như sau:

a) Chủ trì cuộc họp: 420.000 đồng/người/buổi.

b) Các thành viên tham dự: 70.000 đồng/người/buổi.

9. Chi dịch và hiệu đính tài liệu từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt và dịch tiếng Việt sang tiếng nước ngoài: Áp dụng định mức chi quy định tại điểm 7, khoản 3 điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định lập dự toán quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

10. Chi cho hoạt động khảo sát, điều tra phục vụ công tác xây dựng dự thảo QCĐP: Áp dụng định mức chi quy định tại Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh do ngân sách địa phương đảm bảo.

11. Chi nhận xét đánh giá phản biện hoặc thẩm tra của thành viên Hội đồng thẩm tra đối với dự thảo QCĐP: Mức chi 350.000 đồng/01 báo cáo phản biện hoặc báo cáo thẩm tra.

12. Chi họp hội đồng thẩm tra dự thảo QCĐP, mức chi được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: 700.000 đồng/người/buổi.

b) Các thành viên Hội đồng: 350.000 đồng/người/buổi.

13. Chi công tác phí: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 39/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội, đơn vị lực lượng vũ trang có sử dụng ngân sách tỉnh Bắc Kạn.

14. Một số nội dung, mức chi và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc xây dựng dự thảo QCĐP không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản khác có liên quan thì quy định hiện hành.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của địa phương theo phân cấp hiện hành (của các cơ quan, đơn vị).
2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức cá nhân khác.
3. Các nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Trường hợp các văn bản trích dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi bổ sung thay thế tương ứng.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày... tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày... tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế (Bộ KH&CN);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh